

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Quyết định số 326/QĐ-CDKT về việc phê duyệt và ban hành chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng chỉnh sửa năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội)

Tên ngành, nghề : Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành  
Mã ngành, nghề : 6810101  
Trình độ đào tạo : Cao Đẳng  
Đối tượng tuyển sinh : Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương  
Thời gian đào tạo : 2.5 – 3 năm

### 1. Giới thiệu chương trình

- Đào tạo cử nhân Cao đẳng Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế và kinh doanh, có kiến thức chuyên sâu và kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực du lịch và lữ hành, có khả năng thích ứng cao với các vị trí công việc khác nhau liên quan đến quản lý dịch vụ du lịch và lữ hành.

- Có khả năng làm việc nhóm, làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết các vấn đề lữ hành trong doanh nghiệp

- Trên cơ sở nền tảng kiến thức đã được học, sinh viên có thể học lên bậc cao hơn để đáp ứng với yêu cầu của công việc và nhu cầu phát triển của bản thân.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### \* Về kiến thức:

- Kiến thức chung:

+ Hiểu và trình bày được những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng theo quy định của Bộ Lao động TBXH

+ Hiểu và trình bày được những kiến thức về tin học

+ Hiểu và trình bày được những kiến thức về ngoại ngữ

- Kiến thức chuyên môn:

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về kinh tế, xã hội, quản trị trong kinh doanh du lịch và lữ hành

+ Hiểu và trình bày được về các nền văn hóa, địa lý và các tuyến điểm du lịch.

+ Trình bày được những kiến thức trong hoạt động nghiên cứu, tổ chức, quản lý và điều hành các chương trình du lịch, sự kiện.

+ Hiểu và trình bày được các kiến thức cơ bản trong kinh doanh du lịch, khách sạn, lữ hành.

+ Hiểu và trình bày được những nguyên tắc, kỹ năng trong việc tư vấn khách hàng lựa chọn sản phẩm du lịch để thỏa mãn nhu cầu khách hàng.

+ Hiểu và trình bày được nội dung kiến thức cơ bản của các khâu: nghiên cứu nhu cầu, khả năng cung ứng, xây dựng chương trình, xác định giá, tổ chức bán và quản lý điều hành một chương trình du lịch.

**\* Về kỹ năng:**

- Có khả năng điều hành và giám sát các nghiệp vụ cơ bản trong hoạt động kinh doanh lữ hành.
- Vận dụng được kỹ năng thực hành nghề lữ hành, hướng dẫn du lịch, tổ chức sự kiện.
- Biết cách sử dụng linh hoạt các kỹ năng trong việc thuyết phục, chia sẻ và chăm sóc khách hàng, đối tác.
  - Có kỹ năng chuyên môn về du lịch, lễ tân, lữ hành
  - Vận dụng linh hoạt kiến thức vào thực tiễn xây dựng, tổ chức chương trình du lịch, điều hành du lịch, hướng dẫn du lịch và tổ chức sự kiện.
  - Có khả năng sử dụng các máy móc, trang thiết bị làm việc, các thiết bị nghe nhìn phục vụ công việc chuyên môn trong du lịch.
  - Năng lực sử dụng Tiếng Anh theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
  - Có khả năng giao tiếp ngoại ngữ thông thường và ngoại ngữ chuyên ngành du lịch.
  - Sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học văn phòng theo chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT ban hành theo Thông tư 03/2014/TT – BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.
  - Hình thành các kỹ năng mềm: giao tiếp, xử lý tình huống, thuyết minh, tổ chức làm việc nhóm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

**\* Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy định và thời gian làm việc.
- Chủ động sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Kiên trì trong giao dịch với khách hàng, nhiệt tình và say mê công việc.
- Tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn về quản trị du lịch và lữ hành.
  - Làm việc độc lập, tự chịu trách nhiệm về công việc của mình theo nguyên tắc an toàn và hiệu quả.
  - Làm việc theo nhóm; biết duy trì và phát triển hoạt động nhóm (khách hàng, đồng nghiệp, đối tác).
  - Có thái độ hòa nhã với đồng nghiệp, đối tác và luôn bình tĩnh xử lý mọi tình huống xảy ra trong công việc
  - Luôn tự tin khi giao tiếp và thực hành nghề trong môi trường làm việc có yếu tố nước ngoài.

**3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc trong lĩnh vực du lịch, văn hóa, ở các khu vui chơi, giải trí, các điểm- khu du lịch trong và ngoài nước; các công ty du lịch lữ hành, khởi đầu với các vị trí sau:

- Hướng dẫn viên du lịch;
- Nhân viên bán, thiết kế, điều hành chương trình du lịch;
- Nhân viên tư vấn chương trình du lịch;
- Nhân viên tiếp thị sản phẩm du lịch;
- Nhân viên tổ chức sự kiện, hội nghị;
- Chuyên viên làm việc tại các Sở, ban ngành về du lịch;

Ngoài ra, sinh viên cũng có thể học thêm về nghiệp vụ sư phạm để đủ điều kiện làm công tác giảng dạy nghiệp vụ quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành tại các trường trung cấp, cơ sở, trung tâm đào tạo nghề.

**4. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:**

- Số lượng môn học, mô đun 27
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học : 92 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương : 435 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn : 1752 giờ

- Khối lượng lý thuyết : 842 giờ
- Thực hành, thực tập, thí nghiệm : 1315 giờ

### 5. Tổng hợp năng lực của ngành nghề

TT	Mã năng	Tên năng lực
<b>I</b>	<b>Năng lực cơ bản (năng lực chung)</b>	
1	NLCB-01	Năng lực về chính trị, pháp luật
2	NLCB-02	Năng lực về giáo dục thể chất, quốc phòng và an ninh
		Giáo dục quốc phòng
3	NLCB-03	Năng lực tiếng Anh
4	NLCB-04	Năng lực tin học
5	NLCB-05	Viết CV và phỏng vấn
<b>II</b>	<b>Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)</b>	
6	NLCL-01	Năng lực hiểu biết luật du lịch
7	NLCL-02	Năng lực nhận biết tâm lý khách du lịch
8	NLCL-03	Năng lực hình thành ý tưởng khởi nghiệp và lập kế hoạch khởi nghiệp
9	NLCL-04	Năng lực phát triển sản phẩm du lịch và tổ chức sự kiện
10	NLCL-05	Năng lực phát triển du lịch bền vững
11	NLCL-06	Năng lực marketing du lịch
12	NLCL-07	Năng lực giao tiếp với khách du lịch
13	NLCL-08	Năng lực lễ tân khách sạn
<b>III</b>	<b>Năng lực nâng cao</b>	
14	NLNC-01	Năng lực thiết kế và điều hành chương trình du lịch
15	NLNC-02	Năng lực hướng dẫn du lịch
16	NLNC-03	Năng lực kinh doanh lữ hành
17	NLNC-04	Năng lực quản trị kinh doanh nhà hàng

### 6. Nội dung chương trình

Mã MH/MĐ	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)				Số phút/tiết thực hành	Đại điểm thực hành/thực tập
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ TN/B T/ TL	Thi/ Kiểm tra		
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>20</b>	<b>435</b>	<b>157</b>	<b>255</b>	<b>20</b>		
MH20002	Giáo dục chính trị	4	75	41	29	4		
MH201	Pháp luật	2	30	18	10	2		
MH03	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	2		
MH21003	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	3	75	36	35	3		
MH11130	Tin học	3	75	15	58	3		
MH14006	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	6	120	42	72	6		

Mã MH/MĐ	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)				Số phút/tiết thực hành	Đại điểm thực hành/thực tập
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ TN/B T/TL	Thi/ Kiểm tra		
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>72</b>	<b>1725</b>	<b>685</b>	<b>1006</b>	<b>34</b>		
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>20</b>	<b>570</b>	<b>146</b>	<b>416</b>	<b>8</b>		
MH09203	Kỹ năng khởi nghiệp	3	60	30	28	2		
MH08029	Nguyên lý kế toán	3	60	30	28	2		
MH09204	Nguyên lý thống kê	3	45	43	0	2		
MH09307	Tổ chức sự kiện	3	45	43	0	2		
MĐ27001	Thực tập kỹ năng mềm tại doanh nghiệp	8	360	0	360	0	60'	Tại DN
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>40</b>	<b>915</b>	<b>419</b>	<b>478</b>	<b>18</b>		
MH12006	Luật thương mại du lịch	3	45	43	0	2		
MH09104	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	30	29	0	1		
MH09101	Tổng quan du lịch	3	45	43	0	2		
MH09103	Tổng quan cơ sở lưu trú du lịch	2	30	29	0	1		
MH09401	Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp trong kinh doanh du lịch	3	45	43	0	2		
MH14008	Tiếng Anh (Du lịch – khách sạn – nhà hàng)	3	60	30	28	2		
MH09402	Di tích lịch sử văn hóa và danh thắng Việt Nam	2	30	29	0	1		
MH09403	Marketing du lịch	2	30	29	0	1		
MH09105	Địa lý du lịch	2	30	29	0	1		
MH09404	Phát triển du lịch bền vững	3	45	43	0	2		
MH09405	Văn hoá ẩm thực	2	30	29	0	1		
MH09406	Quản trị kinh doanh nhà hàng	3	45	43	0	2		
MĐ09401	Học kỳ doanh nghiệp	10	450	0	450	0	60'	Tại DN
<b>II.3</b>	<b>Môn học, mô đun tự chọn (chọn 4 trong 8 môn)</b>	<b>12</b>	<b>240</b>	<b>120</b>	<b>112</b>	<b>8</b>		
MH09407	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	3	60	30	28	2	45'	Trên lớp
MH09408	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3	60	30	28	2	45'	Trên lớp
MH09409	Nghiệp vụ lễ tân khách sạn	3	60	30	28	2	45'	Trên lớp
MH09410	Nghiệp vụ kinh doanh lữ hành	3	60	30	28	2	45'	Trên lớp
MH09411	Nghiệp vụ buồng	3	60	30	28	2	45'	Trên lớp

Mã MH/MĐ	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)				Số phút/tiết thực hành	Đại điểm thực hành/thực tập
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ TN/B T/ TL	Thi/ Kiểm tra		
MH09806	Tổ chức kinh doanh nhà hàng	3	60	30	28	2	45'	Trên lớp
MH14008	Tiếng Anh chuyên ngành	3	60	30	28	2		
MH09304	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	3	60	30	28	2	45'	Trên lớp
<b>Tổng cộng</b>		<b>92</b>	<b>2160</b>	<b>842</b>	<b>1261</b>	<b>54</b>		

## 7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

### 7.1. Các môn học chung bắt buộc theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục quốc phòng và An ninh: thực hiện theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Tin học: thực hiện theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Pháp luật thực hiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục chính trị thực hiện theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 6 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Tiếng Anh thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH, ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

### 7.2. Hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tích lũy tín chỉ

- Thực hiện theo Thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ và;

- Thực hiện theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

- Đối với Mô-đun “Học kỳ doanh nghiệp có khối lượng 10 tín chỉ, gồm 2 phần: Thực tập chuyên môn và Thực tập tốt nghiệp

Mô-đun “Học kỳ doanh nghiệp” được thực hiện sau khi sinh viên đã hoàn thành xong tất cả các môn học, mô-đun cơ sở, chuyên môn và tự chọn

Nội dung và nhiệm vụ cụ thể của sinh viên trong Học kỳ doanh nghiệp được thực hiện theo đề cương Mô-đun “Học kỳ doanh nghiệp” được khoa xây dựng và Hiệu trưởng phê duyệt

### 7.3. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, khoa chuyên môn có thể bố trí cho sinh viên tham quan ngắn một số cơ sở doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo.

- Các hoạt động ngoại khóa khác: Thực hiện theo các kế hoạch hành động của Đoàn Thanh niên của Nhà trường, theo kế hoạch hoạt động của các Câu lạc bộ hoặc theo các chương trình do khoa chuyên môn chủ quản tổ chức.

- Thời gian cho các hoạt động ngoại khoá được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa.

#### **7.4. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi kết thúc môn học, mô đun**

##### **7.4.1. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ**

Thực hiện theo Khoản 1, Điều 12 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

##### **7.4.2. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun**

- Thực hiện theo Khoản 2, Điều 12 và Khoản 1, khoản 2, Điều 13 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội, và:

- Quy chế ban hành theo Quyết định số 377/QĐ-CĐKT, ngày 08 tháng 08 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun tại Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

#### **7.5. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp**

Chương trình đào tạo này được tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ. Việc xét công nhận tốt nghiệp được thực hiện với các điều kiện theo Điều 15 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

#### **7.6. Hướng dẫn về đào tạo tiên tiến**

+ Phương thức tổ chức đào tạo: Được thực hiện kết hợp giữa Nhà trường và Doanh nghiệp. Phần lý thuyết và thực hành cơ bản được thực hiện tại trường; Phần thực hành nâng cao và thực tập được thực hiện tại các doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn đủ điều kiện trong lĩnh vực phát triển nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

+ Thời gian đào tạo: 2,5 – 3 năm

+ Quyền lợi của người học: Được học tập trong điều kiện cơ sở vật chất tốt nhất, đạt tiêu chuẩn nghề trọng điểm quốc tế tại Nhà trường và tại doanh nghiệp; Được các giảng viên và các chuyên gia giỏi giảng dạy, hướng dẫn; Được tiếp xúc, thực hành nghề trong môi trường thực tiễn giúp người học phát triển hết tiềm năng và có thể hành nghề ngay sau khi tốt nghiệp, không cần đào tạo lại; Các môn tự chọn định hướng chuyên sâu về du lịch và tiếng Anh được đào tạo chuyên sâu hơn chương trình đại trà như: Thiết kế và điều hành chương trình du lịch, Kỹ thuật soạn thảo văn bản, Nghiệp vụ lễ tân khách sạn, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch,... Các môn học/modul của hệ đào tạo tiên tiến bao gồm: Tiếng Anh chuyên ngành, Nghiệp vụ kinh doanh lữ hành, Tổ chức kinh doanh nhà hàng,...

**SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN  
TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Tên ngành, nghề: **QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH**  
Mã ngành, nghề: 6810101

Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**



